

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/DS-PT
Ngày 06-01-2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy;

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Ngọc Giàu

2. Ông Hồ Văn Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**
Bà Đoàn Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 659/2024/TLPT-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 200/2024/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 687/2024/QĐ-PT ngày 25 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Anh Trần Hoàng N, sinh năm 1986; địa chỉ: Số D, hẻm B đường T, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; (Có mặt).

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990; địa chỉ: khu phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh; (Vắng mặt).

* **Người kháng cáo:** Anh Trần Hoàng N, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2024, nguyên đơn anh Trần Hoàng N trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Y có mối quan hệ quen biết từ đầu tháng 6 năm 2023 vì chị Y là khách hàng sửa xe của anh và ở gần nhà anh tại khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Chị Y nói với anh chị Y là bác sĩ hiện

đang công tác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh T và chị tên là Nguyễn Thị Hiền T, do con chị Y bị bệnh, chị đang làm giấy tờ nhận chuyển nhượng đất nên có hỏi vay tiền anh. Mỗi lần vay là khoảng 5.000.000 đồng nhưng nhiều lúc anh không có đủ tiền nên chỉ chuyển cho chị Y khoảng vài triệu; có khi chị Y mượn tiền của anh để ăn nên có khi anh chuyển 100.000 đồng, 200.000 đồng như bảng sao kê của ngân hàng A đã nộp cho Tòa án. Vay không tính lãi. Mỗi lần vay tiền chị Y nói khi nào chị yêu làm được giấy đất sẽ bán đất trả tiền cho anh. Nhưng anh tìm hiểu thì chị Y không có phần đất nào. Mỗi lần chị Y vay tiền anh đều nhắn tin qua Zalo cho anh để anh chuyển khoản, vì chị Y vay ít nên anh không có làm giấy tờ xác nhận. Đã nhiều lần anh liên lạc với chị Y để yêu cầu chị Y trả tiền nhưng không liên lạc được. Nay anh yêu cầu chị yêu trả cho anh số tiền 258.860.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

*** Bị đơn chị Nguyễn Thị Y vắng mặt, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.**

*** Bản án dân sự sơ thẩm số 200/2024/DSST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh đã tuyên xử:**

1. Không chấp nhận khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của anh Trần Hoàng N về yêu cầu chị Nguyễn Thị Y trả số tiền 258.860.000 (hai trăm năm mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn) đồng.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định.

- Yêu cầu kháng cáo:

Ngày 07/10/2024, anh Trần Hoàng N có đơn kháng cáo, yêu cầu sửa bản án của Tòa án nhân dân huyện CT theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- **Tại phiên tòa phúc thẩm:** Anh N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử buộc chị Y hoàn trả cho anh số tiền 258.860.000đ

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trần Hoàng N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của anh Trần Hoàng N hợp lệ theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của anh N yêu cầu sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện CT, thấy rằng: Thực tế, anh N có mối quan hệ quen biết với chị Y, từ ngày 29-6-2023 đến ngày 29-01-2024, anh có chuyển khoản tiền cho chị Y rất nhiều lần (209 lần), mỗi lần từ 100.000đ lên đến 5.000.000đ, tổng cộng là 258.860.000đ. Anh N cho rằng cho chị Y vay tiền nhiều lần với nhiều lý do khác nhau như mua thuốc cho con chị Y, mua đồ ăn, làm giấy tờ đất..., tuy nhiên anh N không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc chị Y vay tiền của anh, cũng như hai bên có thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả nợ... Anh N khởi kiện chị Y, tuy nhiên qua xác minh chính quyền địa phương xác nhận chị Y có đăng ký hộ khẩu thường trú và có nhà sống chung cha mẹ tại địa phương, nhưng khi Tòa án C thụ lý giải quyết vụ án thì chị Y không có ở địa phương nữa, mà ở đâu không rõ...,

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh N thừa nhận khi chuyển tiền cho chị Y mượn, anh không ghi nội dung chuyển tiền, chị Y có nhắn tin qua Zalo mượn tiền anh, anh mới chuyển khoản, tuy nhiên zalo đã bị xóa, và từ khi chuyển khoản cho chị Y mượn tiền tổng cộng 209 lần, nhưng chị Y chưa chuyển trả tiền anh lần nào, do chị Y hẹn bán được đất sẽ trả, nhưng anh biết chị Y không có phần đất nào...

Do đó, không có căn cứ xác định giữa anh N và chị Y có thỏa thuận vay mượn tiền, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của anh N đối với chị Y là phù hợp, anh N kháng cáo cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh Trần Hoàng N, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa là không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh N.

[3] Về án phí phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của anh N không được Tòa án chấp nhận nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, anh N phải chịu án phí phúc thẩm dân sự 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Hoàng N

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 200/2024/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Điều 463 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

2.1. Không chấp nhận khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của anh Trần Hoàng N về yêu cầu chị Nguyễn Thị Y trả số tiền 258.860.000 (hai trăm năm mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn) đồng.

2.2. Án phí: anh N phải chịu 12.943.000 (mười hai triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, và 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp 6.471.000 đồng tại biên lai thu số ngày 20-5-2024, và 300.000đ tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm tại biên lai thu số 0009838 Ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Tây Ninh. Anh N còn phải nộp tiếp 6.472.000 (sáu triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn) đồng.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TTN;
- TAND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy